

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2023/HS-PT

Ngày: 08 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**.

Ông Võ Ngọc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Sơn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 122/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo **Đặng Hữu T** và **Đặng Hữu V** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Đặng Hữu T**; Tên gọi khác: 3 Kem, sinh ngày 20/10/1993 tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông **Đặng Văn Q** và bà **Võ Thị M**;

- Vợ là chị **Phan Thị K**; bị cáo chưa có con;

- Tiền án, tiền sự: không

Về nhân thân: Ngày 28/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 25/2016/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 22/8/2018.

- **Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2022**, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh từ ngày 19/01/2023.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Đặng Hữu V**, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/7/1998, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

- Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Đặng Văn Q và bà Võ Thị M;

- Vợ là chị Nguyễn Huỳnh T và có 01 con;

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo V: Luật sư Bùi Lê X- Văn phòng luật sư Hoàng Anh M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Số 289, đường P, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 bị cáo, 01 bị hại, 03 người làm chứng khác không có kháng cáo; bản án bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hữu T và Ngô Bảo A có mâu thuẫn với nhau từ trước nên A hẹn T vào khoảng 21 giờ ngày 01/11/2022 đánh nhau tay đôi ở cổng sau Khu công nghiệp H. Sau đó, T gọi điện thoại cho Phạm Văn X, Lê Hữu D kể việc T và A hẹn đánh nhau, kêu Thương, D rước T lúc 18 giờ ngày 01/11/2022 và nói là khi gặp A thì đánh luôn. Đi theo D có Đặng Hữu V, theo Thương có Nhóc (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Khoảng 18 giờ ngày 01/11/2022 T tan ca làm và đứng chờ A ở nhà xe khu B công ty Freeview tọa lạc Khu công nghiệp H, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. D và V cũng đứng chờ sẵn cách đó khoảng 05m, còn lại Thương và Nhóc đứng đối diện cổng nhà xe. Khi thấy A điều khiển xe đi ra tới cổng lúc này là giờ tan ca nên có rất đông công nhân ra vào Công ty, T xông vào dùng tay đánh A té ngã rồi cầm dao tự chế (dao dài khoảng 20cm, cán màu vàng, mũi nhọn) đâm, dùng chân đạp A, Thương có cầm theo dao tự chế (dao mèo) nhưng không chém mà dùng tay, chân, D, V, Nhóc cũng dùng tay, chân đánh A gây thương tích, đánh nhau xong thì cả nhóm bỏ về.

Địa điểm phạm tội là cổng nhà xe khu B công ty Freeview lúc này là giờ tan ca nên có rất đông công nhân ra vào Công ty. Hành vi của các bị cáo dùng vũ lực, hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đặc biệt là tình hình an ninh trật tự tại Khu công nghiệp H, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nơi tập trung đông công nhân và các chuyên gia nước ngoài đang sinh sống, làm việc, làm ảnh hưởng đến tình hình an

ninh trật tự tại khu công nghiệp. Ủy ban nhân dân xã Tân Hương có văn bản kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 333/2022/TgT ngày 02/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Ngô Bảo A kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vai phải.
- Vết thương 1/4 dưới ngoài mông phải.

2. Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Bảo A là: 02% (Hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác.

- Xác định vật gây thương tích: Thương tích Ngô Bảo A do vật sắc nhọn gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Vết thương vai phải. Tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

+ Vết thương 1/4 dưới ngoài mông phải. Tỷ lệ: 01% (Một phần trăm).

Bị hại Ngô Bảo A đã có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Đặng Hữu T, Phạm Văn X, Lê Hữu D, Đặng Hữu V, Nhóc (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) gây thương tích cho A. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang không khởi tố vụ án hình sự và đã chuyển hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T và Đặng Hữu V phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 17, 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/11/2022 đến ngày 18/02/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 17, 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 07 tháng 7 năm 2023, bị cáo Đặng Hữu T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Ngày 10 tháng 7 năm 2023, bị cáo Đặng Hữu V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm: Hai bị cáo xác định bị cấp sơ thẩm quy kết về tội Gây rối trật tự công cộng là đúng, không oan sai. Về mức hình phạt là nặng so với hành vi, hai bị cáo xin được giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các vấn đề về nhân thân để quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo 02 bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Luật sư bào chữa cho bị cáo V trình bày: hành vi phạm tội của bị cáo chỉ mang tính chất giản đơn, không bàn bạc, phân công vai trò nhiệm vụ của từng bị cáo. Cấp sơ thẩm cũng đã xác định bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; đã thực hiện bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình người thân có công với cách mạng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người phạm tội lần đầu Luật sư đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm bị cáo còn bổ sung thêm giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành pháp luật của bị cáo, xác định bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình. Luật sư đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn bị cáo là lao động chính, bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt, V xin được hưởng án treo để có điều kiện lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ ngày 01/11/2022 bị cáo T, bị cáo Thương đã đem theo dao tự chế cùng bị cáo D và bị cáo V đến tại cổng nhà xe khu B công ty Freeview toạ lạc Khu công nghiệp H, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để giải quyết mâu thuẫn với bị hại A, bị cáo T đã dùng dao tự chế đâm bị hại, các bị cáo Thương, D, V dùng tay chân để đánh bị hại. Xét lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với hình ảnh

Camera tại hiện trường, các nhân chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nơi công cộng, án sơ thẩm quy kết hai bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

[2] Xét thấy, qua nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định giữa T và A có mâu thuẫn, đôi bên hẹn đánh nhau ở cổng khu công nghiệp vào giờ tan tầm. Khi đi T có điện thoại gọi thêm Thương và D đồng thời bảo khi gặp A thì đánh luôn, 03 người không có bàn bạc việc mang theo hung khí hoặc phân công nhiệm vụ. Mục đích chính của 03 bị cáo là hẹn và gặp đánh nhau với A. Khi đi T và Thương có mang theo hung khí là dao tự chế, những người đi cùng không biết, Thương cũng không có sử dụng hung khí để đánh nhau với A. Khi đánh nhau T có sử dụng dao nhưng thương tích của A chỉ 02%, A không có yêu cầu nên không xử lý về tội cố ý gây thương tích. Cả 04 bị cáo bị truy tố về tội gây rối trật tự công cộng theo điểm b khoản 2 Điều 318 là chưa thật sự phù hợp với quy định của pháp luật. Lý do: Các bị cáo không tụ tập đông người hoặc hò hét đánh đuổi nhau hoặc gây ách tắc giao thông... Đây chỉ đơn thuần là hẹn nhau đánh tay đôi, trong đó T có gọi thêm D và Thương hỗ trợ. Tuy nhiên do là vào giờ tan tầm, có đông công nhân nên đã gây mất an ninh trật tự nên cần thiết xử lý hình sự để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Khi đánh nhau T và Thương có mang theo dao tự chế nên bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 318. Riêng V đi theo không mang hung khí, không biết người khác mang theo cũng như sử dụng hung khí nhưng bị quy kết với khung hình phạt như trên là chưa thật sự phù hợp, chưa cá thể hóa trách nhiệm hình sự trong đồng phạm để xem xét tính chất và mức độ tham gia của từng người trong vụ án, từ đó quy kết và quyết định hình phạt cho phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Như đã phân tích ở trên, lẽ ra phải chuyển khung hình phạt thấp hơn đối với bị cáo Đặng Hữu V, từ đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm hai bị cáo có bổ sung xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành tốt chính sách pháp luật, là lao động chính chăm lo cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo V xin được hưởng án treo. Án sơ thẩm cũng đã xử phạt bị cáo V dưới khung hình phạt. Do vậy, không cần thiết phải chuyển khung hình phạt đồng thời xét thấy bị cáo V đủ điều kiện để được hưởng án treo, vì vậy nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Riêng bị cáo T, hành vi của bị cáo đơn thuần là đánh nhau với A nhưng do địa điểm phạm tội là cổng nhà xe khu B công ty Freeview lúc này là giờ tan ca nên có rất đông công nhân ra vào Công ty. Hành vi của các bị cáo dùng vũ lực, hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đặc biệt là tình hình an ninh trật tự tại Khu công nghiệp H, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nơi tập trung đông công nhân và các chuyên gia nước ngoài đang sinh sống, làm việc, làm ảnh hưởng xấu đến chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong việc tạo môi trường làm việc thuận lợi, lành mạnh an toàn cho người dân, doanh nghiệp, chuyên gia trong, ngoài nước làm việc tại Khu công nghiệp H và Ủy ban nhân dân xã Tân Hương

nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, với hành vi và hậu quả do bị cáo gây nên có mức ảnh hưởng không lớn, 02 bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại đã có đơn không yêu cầu xử lý hình sự về hành vi cố ý gây thương tích. Hai bị cáo có người thân là người có công với cách mạng. Mặt khác tại cấp phúc thẩm hai bị cáo có nộp bổ sung giấy xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Do vậy, đối với bị cáo T Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận 01 phần kháng cáo, giảm cho bị cáo 06 tháng tù.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xét lời trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Xét lời bào chữa của Luật sư là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đặng Hữu T và Đặng Hữu V

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T và Đặng Hữu V phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 17, 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ **thời gian tạm giam từ ngày 04/11/2022 đến ngày 19/01/2023.**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, Điều 17, 38, 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 58, 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu V 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Hữu V cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Hai bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Trung Hiếu